





Tiểu sử Trần Hưng Đạo: (trích Wikipedia)

Trần Hưng Đạo (chữ Hán: 陳興道; 1231 – 1300), tên thật là **Trần Quốc Tuấn** (chữ Hán: 陳國峻), tước hiệu **Hưng Đạo đại vương**, là một nhà chính trị, nhà quân sự, tôn thất hoàng gia Dai Việt thời Trần, sau khi qua đời dân gian đã suy tôn ông thành **Đức Thánh Trần** (德聖陳) hay còn gọi là **Cửu Thiên Vũ Đế** (九天武帝). Ông được biết đến trong lịch sử Việt Nam với việc chỉ huy quân đội đánh tan hai cuộc xâm lược của quân Nguyên – Mông năm 1285 và năm 1288. Phần lớn tài liệu nghiên cứu lịch sử và cả dân gian thời sau thường dùng tên gọi vẫn tắt là "Trần Hưng Đạo" thay cho cách gọi đầy đủ là "Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn", vốn bao gồm tước hiệu được sắc phong cho ông.

[Xem tiếp về Trần Hưng Đạo](#)

Vương Thanh:

- nhà thơ song ngữ và dịch giả Truyện Kiều – tác giả tập thơ "**Nguyễn Du's The Tale of Kiều, 2020s Bilingual Edition**", xuất bản đầu năm 2023.
- tác giả tập thơ và nhạc: "**A Garden of Vietnamese Lyrics & Verse, Volume 1**", xuất bản năm 2019, hơn 100 tác giả thơ và nhạc, dày hơn 600 trang. Có bán paperback trên Amazon.
- Dịch giả tập nhạc "**40 Selected Songs by Vĩnh Điện**", xuất bản năm 2020. Có bán paperback trên Amazon.

All rights reserved.

Copyright © 2023 by Vuong Thanh

Feel free to share and distribute this ebook.

**Prince General Trần Hưng Đạo's
Hịch Tướng Sĩ /
Exhortation to Military Officers**

Compiled & Translated by Vuong Thanh



Chân Dung Đức Thánh Trần Hưng Đạo

Preface

Across the span of 5000 years of Vietnamese history, the two poets that are most respected by the Vietnamese are Prince General Trần Hưng Đạo and Nguyễn Du. Under the superb leadership of Trần Hưng Đạo, Vietnam had beaten back the Mongolian invaders from China thrice in the thirteenth century. The famous "Exhortation to Military Officers", written by Trần Hưng Đạo, is a mighty poem/essay that moved the hearts of men to stand united and fight against the barbaric invaders from the North. The power of the poem was worth, at least, the force of a hundred thousand soldiers at the time.

The poem was written in Chinese, with the title, pronounced in Vietnamese as "Dụ Chư Tỳ Tướng Hịch Văn", but more commonly known as "Hịch Tướng Sĩ". The full title translated to English is "Exhortation to Military Officers".

My English translation had been based on a few sources. Firstly, the excellent Vietnamese translation by Scholar and Writer Ngô Tất Tố, and the Hán-Viet pronunciation of the original, as well as looking up Chinese characters in the original for meaning when in doubt. I had splitted up Ngo Tất Tố's translated paragraphs to match with each verse line of the poem as an explanation of the meaning of the Han-Viet verse line. There's also an excellent English translation by George Schultz which was based on a Vietnamese translation, probably by Ngô Tất Tố or by Trần Trọng Kim, that I used for additional reference.

Normally, with such an excellent English prose translation of the original poem/essay, I would not translate it again. However, out of my great reverence for Prince General Tran Hưng Đạo, I would like to do a line-by-line translation for every line of this poem, and try to capture its raw power and spirit, without skipping anything and without the need to make complete sentences as is done in a prose translation.

There is an excellent seven-seven-six-eight (song thất lục bát) Vietnamese translation by Nguyễn Văn Bình, that's included here. In addition, Scholar Trần Trọng Kim's prose version, one of the very first Vietnamese translation, is also included.

Vương Thanh
January 2023



Hịch Tướng Sĩ / Exhortation to Military Officers by Prince General Trần Hưng Đạo

諭諸裨 將 檄 文

Dụ Chư Tỵ Tướng Hịch Văn

1. 余 常 聞 之

Dư thường văn chi:

Ta thường nghe:

I have often heard:

- original, written in 1284, by Trần Quốc Tuấn

- hán-việt pronunciation of original

- Vietnamese translation by Author Ngô Tất Tố

- English translation by Vuong Thanh – 2019, 2023

2. 紀 信 以 身 代 死 而 脫 高 帝

Kỷ Tín dĩ thân đại tử nhi thoát Cao Đế;

Kỷ Tín đem mình chết thay, cứu thoát cho Cao Đế;

Kỷ Tín sacrificed his life to save the emperor Cao.

3. 由 于 以 背 受 戈 而 蔽 招 王

Do Vu dĩ bối thụ qua nhi tể Chiêu Vương.

Do Vu chìa lưng chịu giáo, che chở cho Chiêu Vương;

Do Vu took a spear in his back to protect King Chieu.

4. 蘋 讓 吞 炭 而 復 主 鏊

Dự Nhượng thốn thán nhi phục chủ thù;

Dự Nhượng nuốt than, báo thù cho chủ;

Dự Nhượng swallowed coal to avenge his master.

5. 申 剷 斷 臂 而 赴 國 難

Thân Khoái đoạn tí nhi phó quốc nạn.

Thân Khoái chặt tay để cứu nạn cho nước.

Thân Khoái cut off his arm to help save the country.

6. 敬 德 一 小 生 也 身 翼 太 宗 而 得 免 世 充 之 圍

Kính Đức nhất tiểu sinh dã, thân dực Thái Tông nhi đắc miễn Thế Sung chi vi;

Kính Đức một chàng tuổi trẻ, thân phò Thái Tông thoát khỏi vòng vây Thái Sung;

Kính Đức, a young man, shielded Thái Tông to escape Thái Sung's siege.

7. 崑 卿 一 遠 臣 也 口 罵 祿 山 而 不 從 逆 賊 之 計

Cảo Khanh nhất viễn thần dã, khẩu mạ Lộc Sơn nhi bất tòng nghịchặc chi kế.

Cảo Khanh một bầy tôi xa, miệng mắng Lộc Sơn, không theo mưu kế nghịch tặc.

Cảo Khanh, a subject living far from the Court, scolded An Lu Shan, and resisted following the traitor's plan.

8. 自 古 忠 臣 義 士 以 身 死 國 何 代 無 之

Tự cổ trung thần nghĩa sĩ, dĩ thân tử quốc hà đại vô chi?

Từ xưa các bậc trung thần nghĩa sĩ, bỏ mình vì nước, đời nào chẳng có?

Since the olden times, the faithful ones have sacrificed their lives for their country, and which generation does not have?

9. 設 使 數 子 區 區 為 兒 女 子 之 態

Thiết sử sổ tử khu khu vi nhi nữ tử chi thái,

Ví thử mấy người đó cứ khư khư theo thói nhi nữ thường tình,

Supposing if those persons just lead plain lives,

10. 徒 死 脣 下 烏 能 名 垂 竹 白

Đồ tử dũ hạ, ô năng danh thùy trúc bạch,

thì cũng đến chết hoài ở xó cửa, sao có thể lưu danh sử sách

Then they will die inside a corner of their house.

How can they leave their names on silk and bamboo

11. 與 天 地 相 為 不 枯 哉

Dữ thiên địa tương vi bất hủ tai!

cùng trời đất muôn đời bất hủ được?

to live forever with the earth and the sky.

12. 汝 等 世 為 將 種 不 曉 文 義

Nhữ đẳng thế vi tướng chủng, bất hiểu văn nghĩa,

Các ngươi vốn dòng võ tướng, không hiểu văn nghĩa,

Ye are descendants of warrior families, and not well versed in literature.

13. 其 聞 其 說 疑 信 相 半

Kỳ văn kỳ thuyết, nghi tín tương bán.

nghe những chuyện ấy nửa tin nửa ngờ.

On hearing these stories, ye are half-believing, and half-doubting.

14. 古 先 之 事 姑 置 勿 論

Cổ tiên chi sự cô trí vật luận.

Thôi việc đời trước hẵng tạm không bàn.

Okay, the deeds of the olden times, we will not discuss.

15. 今余以宋 韓之事言之

Kim dư dĩ Tống, Thát chi sự ngôn chi:

Nay ta lấy chuyện Tống, Nguyên mà nói:

Now, I will talk about those of the Song and Yuan Dynasties.

16. 王公堅何人也

Vương Công Kiên hà nhân dã?

Vương Công Kiên là người thế nào?

Who was Vương Công Kiên?

17. 其裨將阮文立又何人也

Kỳ tỳ tướng Nguyễn Văn Lập hựu hà nhân dã?

Nguyễn Văn Lập, tỳ tướng của ông lại là người thế nào?

Who was his lieutenant, Nguyễn Văn Lập?

18. 以釣魚鎖鎖斗大之城

Dĩ Điếu Ngư tỏa tòa đầu đại chi thành,

Vậy mà đem thành Điếu Ngư nhỏ tài cái đấu,

They were the ones who defended the Điếu Ngư fortress

19. 當蒙古堂百萬之鋒

Đương Mông Kha đường đường bách vạn chi phong,

đương đầu với quân Mông Kha đường đường trăm vạn,

against Mông Kha' immense army with over hundred thousand of men.

20. 使宋之生靈至今受賜

Sử Tống chi sinh linh chí kim thụ tú!

khiến cho sinh linh nhà Tống đến nay còn đội ơn sâu!

Thus, they still have the Song people's deepest gratitude.

21. 骨待兀郎何人也

Cốt Đãi Ngột Lang hà nhân dã?

Cốt Đãi Ngột Lang là người thế nào?

Who was Cốt Đãi Ngột Lang?

22. 其裨將赤脩思又何人也

Kỳ tỳ tướng Xích Tu Tư hựu hà nhân dã?

Xích Tu Tư tỳ tướng của ông lại là người thế nào?

Who was Xích Tu Tư, his lieutenant?

23. 冒 瘡 厲 於 萬 里 之 途

Mạo chướng lệ ư vạn lý chí đồ,

Vậy mà xông vào chốn lam chướng xa xôi muôn dặm

They were those who brave the hardships of crossing thousands of miles

24. 獄 南 詔 於 數 旬 之 頃

Quỵ Nam Chiếu ư sổ tuần chi khoảnh,

đánh quy quân Nam Chiếu trong khoảng vài tuần,

through sickening land to beat down the Nam Chiếu army in a few weeks.

25. 使 韻 之 君 長 至 今 留 名

Sử Thát chi quân trưởng chí kim lưu danh!

khiến cho quân trưởng người Thát đến nay còn lưu tiếng tốt!

Thus, their names still live on in the hearts of the Mongolian people.

26. 況 余 與 汝 等 生 於 扰 扰 之 秋

Huống dư dữ nhữ đẳng, Sinh ư nhiễu nhương chí thu;

Huống chí, ta cùng các người sinh ra phải thời loạn lạc,

Let alone, ye and I were born in times of trouble,

27. 長 於 艱 難 之 勢

Trưởng ư gian nan chi tể.

lớn lên gặp buổi gian nan.

and grew up when the Motherland's in danger.

28. 竊 見 偽 使 往 來 道 途 旁 午

Thiết kiến ngụy sứ vãng lai, đạo đồ bàng ngọ.

Lén nhìn sứ ngụy đi lại nghênh ngang ngoài đường,

We see the enemy ambassadors swaggering on the roads.

29. 掉 鴟 烏 之 寸 舌 而 陵 辱 朝 廷

Trạo hào ô chí thốn thiệt nhi lăng nhục triều đình;

uốn tắc lưỡi cú diều mà lăng nhục triều đình,

They bend their owlish tongues to insult our Court.

30. 委 犬 羊 之 尺 軀 而 倨 傲 宰 辟

Ủy khuyến dương chi xích khu nhi cứ ngạo tể phụ.

đem tấm thân dê chó mà khinh rẻ tể phụ.

Despicable as goats and dogs, yet they dare to humiliate our high officials.

31. 托 忽必列 之令 而 索 玉 帛 以 事 無 已 之 誅 求

Thác Hốt Tất Liệt chi lệnh nhi sách ngọc bạch, dĩ sự vô dĩ chi tru cầu;

Ỷ mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để phụng sự lòng tham khôn cùng;

Supported by Kublai Khan, they demand jade and silk to satisfy their bottomless greed.

32. 假 雲 南 王 之 號 而 攀 金 銀 以 竭 有 限 之 僥 庫

Giả Vân Nam Vương chi hiệu nhi khu kim ngân, dĩ kiệt hữu hạn chi thảng hố.

khoác hiệu Vân Nam Vương mà hạch bạc vàng, để vét kiệt của kho có hạn.

Putting on the title as King of Vân Nam, they demand silver and gold, to empty our limited treasures.

33. 譬 猶 以 肉 投 餓 虎 寧 能 免 遺 後 患 也 哉

Thí do dĩ nhục đầu nỗi hổ, ninh nǎng miễn di hậu hoạn dã tai?

Thật khác nào đem thịt ném cho hổ đói, tránh sao khỏi tai hoạ về sau.

It's no different than to give meat to a hungry tiger, and not the way to avoid future disaster.

34. 余 常

Dư thường

Ta thường

I often,

35. 臨 餐 忘 食 中 夜 撫 枕

Lâm xan vong thực, Trung dạ phủ chẩm,

tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối,

at dining time, forget to eat, and in the middle of the night, beat on the pillow.

36. 淚 泗 交 瘁 心 腹 如 捣

Thế tú giao di, Tâm phúc như đảo.

ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa,

My heart's painful like it's being torn to shreds; my tears fall profusely.

37. 常 以 未 能 食 肉 寢 皮 累 肝 飲 血 為 恨 也

Thường dĩ vị năng thực nhục tẩm bì, nhứ can ẩm huyết vi hận dã.

chỉ giận chưa thể xả thịt, lột da, ăn gan, uống máu quân thù.

I'm angered at not being able to cut the flesh, tear the skin, eat the liver, drink the blood of our enemies.

38. 雖

Tuy

Dẫu cho

Even if

39. 余之百 身高於草野

Dư chi bách thân, cao ư thảo dã;

trăm thân ta phơi ngoài nội cỏ,

I have to die a hundred times and my body left on the grass,

40. 余之千 屍裹於馬革

Dư chi thiên thi, khóa ư mã cách,

nghìn thây ta bọc trong da ngựa,

Or a thousand times my body's wrapped in horse's skin,

41. 亦願為之

Diệc nguyện vi chi.

cũng nguyện xin làm.

I'm still willing to do it.

42. 汝等

Nhữ đẳng

Các người

Ye

43. 久居門下 掌握兵權

Cửu cư môn hạ, chưởng ác binh quyền.

ở lâu dưới trướng, nắm giữ binh quyền,

have been under my command for a long while.

44. 無衣者則衣之以衣

Vô y giả tắc ý chi dĩ y;

không có mặc thì ta cho áo,

You don't have clothing, I give you clothing.

45. 無食者則食之以食

Vô thực giả tắc tự chi dĩ thực.

không có ăn thì ta cho cơm;

You don't have food to eat, I give you rice.

46. 官卑者則遷其爵

Quan ti giả tắc thiên kỳ tước;
quan thấp thì ta thăng tước,
Officers of low rank, I promote to higher rank.

47. 祿薄者則給其俸

Lộc bạc giả tắc cấp kỳ bổng.
lộc ít thì ta cấp lương;
Your pay not sufficient, I give you a raise.

48. 水行給舟陸行給馬

Thủy hành cấp chu; Lục hành cấp mã.
đi thuỷ thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa;
You go by water, I give you boats. You go by land, I give you horses.

49. 委之以兵 則生死同其所為

Ủy chi dĩ binh, tắc sinh tử đồng kỳ sở vi;
lâm trận mạc thì cùng nhau sống chết,
On the battlefield, we share the same dangers.

50. 進之在寢 則笑語同其所樂

Tiến chi tại tắm, tắc tiểu ngũ đồng kỳ sở lạc.
được nhàn hạ thì cùng nhau vui cười.
When at leisure, we often laugh together.

51. 其是公堅之為偏裨兀郎之為副貳亦未下爾

Kỳ thị Công Kiên chi vi thiên tì, Ngột Lang chi vi phó nhị, Diệc vị hạ nhĩ.
So với Công Kiên đãi kẻ tỳ tướng, Ngột Lang đãi người phụ tá, nào có kém gì?
Compared with Công Kiên treating his officer, and Ngột Lang treating his assistant,
my treating of you is nothing less.

52. 汝等坐視主辱曾不為憂

Nhữ đẳng tọa thị chủ nhục, tằng bất vi ưu;
Nay các ngươi ngồi nhìn chủ nhục mà không biết lo,
Now, you sit and watch your lord gets humiliated but are not concerned.

53. 身當國恥曾不為愧

Thân đương quốc sỉ, tằng bất vi quý.
thân chịu quốc sỉ mà không biết害羞.
You suffered national humiliation but do not feel ashamed.

54. 為邦 國之將 倚立夷宿而無忿心

Vi bang quốc chi tướng, thị lập di tú nhi vô phẫn tâm;

Làm tướng triều đình đứng hầu quân man mà không biết tức,

You're an officer but have to stand serving the deceitful enemy soldier and do not get angry.

55. 聽太常之樂宴饗 假使而無怒色

Thính thái thường chi nhạc, yến hưởng ngụy sứ nhi vô nộ sắc.

nghe nhạc thái thường đãi yến sứ nguy mà không biết căm.

You listen to the court music played for the insolent enemy ambassadors and do not know anger.

56. 或鬥雞以為樂或賭博以為娛

Hoặc đấu kê dĩ vi lạc; Hoặc đổ bạc dĩ vi ngu.

Có kẻ lấy việc chơi gà làm vui, có kẻ lấy việc cờ bạc làm thích.

Some of you enjoy chicken fights; some enjoy the gambling games.

57. 或事田園以養其家

Hoặc sự điền viên dĩ dưỡng kỳ gia;

Có kẻ chăm lo vườn ruộng để cung phụng gia đình,

Some tend their farms to serve their families.

58. 或戀妻子以私於己

Hoặc luyến thê tử dĩ tư ư kỷ.

có kẻ quyến luyến vợ con để thoả lòng vị kỷ.

Some long for their wives and children.

59. 修生產之業而忘軍國之務

Tu sinh sản chi nghiệp, nhi vong quân quốc chi vụ;

Có kẻ tính đường sản nghiệp mà quên việc nước,

Some work on their businesses, but forget their national duties.

60. 恣田獵之遊而怠攻守之習

Tứ điền liệt chi du, nhi dãi công thủ chi tập.

có kẻ ham trò săn bắn mà trễ việc quân.

Some delight in hunting to the point of neglecting military exercises.

61. 或甘美酒或嗜淫聲

Hoặc cam mỹ tửu; Hoặc thị dâm thanh.

Có kẻ thích rượu ngon, có kẻ mê giọng nhảm.

Some like good wine, some love singing.

62. 脫 有 蒙 韁 之 寇 來

Thoát hữu Mông Thát chi khấu lai,
 Nếu bất chợt có giặc Mông Thát tràn sang,
 But if the Mongolian enemies suddenly invade our country,

63. 雄 雞 之 距 不 足 以 穿 虜 甲

Hùng kê chi cự, bất túc dĩ xuyên lỗ giáp;
 thì cựa gà trống không đủ đâm thủng áo giáp của giặc,
 Then the rooster's claws are not sharp enough to pierce the enemy's armor.

64. 賭 博 之 術 不 足 以 施 軍 謀

Đổ bạc chi thuật, bất túc dĩ thi quân mưu.
 mèo cờ bạc không đủ thi hành mưu lược nhà binh.
 The gambling tricks not enough to implement military strategies.

65. 田 園 之 富 不 足 以 贖 千 金 之 軀

Điền viên chi phú, bất túc dĩ thực thiên kim chi khu;
 Vườn ruộng nhiều không thuộc nổi tấm thân ngàn vàng,
 Lot of farms not enough to exchange for your precious life.

66. 妻 孯 之 累 不 足 以 充 軍 國 之 用

Thê noa chi lụy, bất túc dĩ sung quân quốc chi dụng.
 vợ con bận không ích gì cho việc quân quốc.
 Busy with wife and daughter is not of any use to national security.

67. 生 產 之 多 不 足 以 購 虜 首

Sinh sản chi đa, bất túc dĩ cầu lỗ thủ;
 Tiền của dẫu lắm không mua được đầu giặc
 Lots of money still not enough to buy an enemy's head.

68. 獵 犬 之 力 不 足 以 驅 賊 眾

Liệp khuyến chi lực, bất túc dĩ khu tặc chúng.
 chó săn tuy hay không đuổi được quân thù.
 Hunting dogs, although quick, cannot chase away the enemies.

69. 美 酒 不 足 以 沈 虜 軍

Mỹ tửu bất túc dĩ trầm lỗ quân;
 Chén rượu ngọt ngon không làm giặc say chết,
 Sweet wine cannot make an enemy die of drunkenness.

70. 淫 聲 不 足 以 聾 虜 耳

Dâm thanh bất túc dĩ lung lỗ nhĩ.
giọng hát réo rắt không làm giặc điếc tai.
Sweet singing voice cannot deafen an enemy.

71. 當 此 之 時 我 家 臣 主 就 繩 甚 可 痛 哉

Đương thử chi thời, Ngã gia thần chủ tựu phọc, Thậm khả thống tai!
Lúc bấy giờ chúa tôi nhà ta đều bị bắt, đau xót biết chừng nào!
Then at that time, when we're captured, how bitterly painful would that be!

72. 不 唯 余 之 采 邑 被 削

Bất duy dư chi thái ấp bị tước,
Chẳng những thái ấp của ta không còn,
Not only will my fief no longer exist,

73. 而 汝 等 之 備 祿 亦 為 他 人 之 所 有

Nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc vi tha nhân chi sở hữu
mà bổng lộc các ngươi cũng thuộc về tay kẻ khác.
but your home will belong to another.

74. 不 唯 余 之 家 小 被 驅

Bất duy dư chi gia tiểu bị khu,
Chẳng những gia quyến của ta bị đuổi,
Not only members of my family will be driven out,

75. 而 汝 等 之 妻 孳 亦 為 他 人 之 所 虧

Nhi nhữ đẳng chi thê noa diệc vi tha nhân chi sở lỗ;
mà vợ con các ngươi cũng bị kẻ khác bắt đi.
but your wives and children will be taken by others.

76. 不 唯 余 之 祖 宗 社 稷 為 他 人 之 所 蹤 侵

Bất duy dư chi tổ tông xã tắc, vi tha nhân chi sở tiễn xâm,
Chẳng những xã tắc tổ tông ta bị kẻ khác giày xéo,
Not only the tombs of my ancestors will be stamped upon,

77. 而 汝 等 之 父 母 墳 墓 亦 為 他 人 之 所 發 掘

Nhi nhữ đẳng chi phụ mẫu phần mộ, diệc vi tha nhân chi sở phát quật;
mà phần mộ cha ông các ngươi cũng bị kẻ khác bới đào.
But the graves of your ancestors will also be pillaged.

78. 不 唯 余 之 今 生 受 辱 雖 百 世 之 下 臭 名 難 洗 惡 謂 長 存

Bất duy dư chi kim sinh thụ nhục, tuy bách thế chi hạ, xú danh nan tẩy, ác thụy trường tồn,

Chẳng những thân ta kiếp này chịu nhục đến trăm năm sau tiếng nhớ khôn rửa,
tên xấu còn lưu,

Not only will I be put into shame for many generations,
with my honor and name sullied and tarnished,

79. 而 汝 等 之 家 清 亦 不 免 名 為 敗 將 矣

Nhi nhữ đẳng chi gia thanh, diệc bất miễn danh vi bại tướng hĩ!

mà gia thanh các ngươi cũng không khỏi mang danh là tướng bại trận.

but you will also bear the shame of being defeated.

80. 當 此 之 時 汝 等 雖 欲 肆 其 娛 樂

Đương thử chi thời, Nhữ đẳng tuy dục tú kỳ ngu lạc,

Lúc bấy giờ, dẫu các ngươi muốn vui chơi thoả thích,

Then at that time, even if you want to enjoy life,

81. 得 乎

Đắc hò?

phỏng có được chăng?

is it possible?

82. 今 余 明 告 汝 等

Kim dư minh cáo nhữ đẳng,

Nay ta bảo thật các ngươi:

Now, I will tell you in all frankness:

83. 當 以 措 火 積 薪 為 危

Đương dĩ thố hỏa tích tân vi nguy;

Nên lấy việc "đặt mồi lửa dưới đống củi nỏ" làm nguy,

Take the matter of "putting the fire under a pile of firewood" as serious.

84. 當 以 戒 羹 吹 薑 為 戒

Đương dĩ trùng canh xuy tê vi giới.

nên lấy điều "kiềng canh nóng mà thổi rau nguội" làm sợ.

Be careful as if you were to drink a hot liquid.

85. 訓 練 士 卒 習 爾 弓 矢

Huấn luyện sĩ tốt; Tập nhĩ cung thi.

Phải huấn luyện quân sĩ, tập dượt cung tên.

Train your soldiers. Have them practice shooting arrows

86. 使人 人 逢 蒙 家 家 后 翟

Sử nhân nhân Bàng Mông; Gia gia Hậu Nghê.

Khiến cho ai nấy đều giỏi như Bàng Mông, mọi người đều tài như Hậu Nghê,
until everyone's as good as Bang Mong or skilled like Hau Nghe.

87. 購 必 烈 之 頭 於 闕 下

Cứu Tất Liệt chi đầu ư khuyết hạ;

có thể bêu đầu Hốt Tất Liệt dưới cửa khuyết,

Then we can hang Tat Liet's head at the Imperial Gate.

88. 桀 雲 南 之 肉 於 崇 街

Hủ Vân Nam chi nhục ư cáo nhai.

làm rửa thịt Vân Nam Vương ở Cảo Nhai.

And make mince meat of the king of Van Nam at Cao Nhai.

89. 不 唯 余 之 采 邑 永 為 青 豔

Bất duy dư chi thái ấp vĩnh vi thanh chiên,

Như thế chẳng những thái ấp của ta mãi mãi vững bền,

Then not only my fief will be safe forever,

90. 而 汝 等 之 備 祿 亦 終 身 之 受 賜

Nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc chung thân chi thụ tú;

mà bổng lộc các ngươi cũng suốt đời tận hưởng.

but your privileges can be enjoyed your whole life.

91. 不 唯 余 之 家 小 安 床 褥

Bất duy dư chi gia tiểu an sàng nhục,

Chẳng những gia thuộc ta được ấm êm giường nệm,

Not only my family can enjoy life's comforts,

92. 而 汝 等 之 妻 孳 亦 百 年 之 佳 老

Nhi nhữ đẳng chi thê noa diệc bách niên chi gai lão;

mà vợ con các ngươi cũng trăm tuổi sum vầy.

but you too, can also spend your old age with your wives and children.

93. 不 唯 余 之 宗 廟 萬 世 享 祀

Bất duy dư chi tông miếu vạn thế hưởng tự,

Chẳng những tông miếu ta được hương khói nghìn thu,

Not only will my ancestral graves be maintained for thousand of years,

94. 而汝等之祖父亦春秋之血食

Nhi nhữ đẳng chi tổ phụ diệc xuân thu chi huyết thực;
mà tổ tiên các ngươi cũng được bốn mùa thờ cúng.
but your ancestors will also be venerated throughout the four seasons.

95. 不唯余之今生得志

Bất duy dư chi kim sinh đắc chí,
Chẳng những thân ta kiếp này thoả chí,
Not only will I have my aspirations satisfied in this life,

96. 而汝等百世之下芳名不朽

Nhi nhữ đẳng bách thế chi hạ, phương danh bất hủ;
mà đến các ngươi, trăm đời sau còn để tiếng thơm.
but you also, will be praised for hundreds of generations afterward,

97. 不唯余之美謚永垂

Bất duy dư chi mỹ thụy vĩnh thùy,
Chẳng những thụy hiệu ta không hề mai một,
Not only my title will be immortalized,

98. 而汝等之姓名亦遺芳於青史矣

Nhi nhữ đẳng chi tính danh diệc di phương ư thanh sử hĩ.
mà tên họ các ngươi cũng sử sách lưu truyền.
but your names will also be recorded in the history books.

99. 當此之時汝等雖欲不為娛樂

Đương thử chi thời, Nhữ đẳng tuy dục bất vi ngu lạc,
Lúc bấy giờ, dẫu các ngươi không muốn vui chơi,
Then at that time, even if you do not want to enjoy life,

100. 得乎

Đắc hò!
phỏng có được không?
is that possible?

101. 今余歷選諸家兵法為一書名曰兵書要略

Kim dư lịch tuyển chư gia binh pháp vi nhất thư, danh viết Binh thư yếu lược.

Nay ta chọn lọc binh pháp các nhà hợp thành một tuyển, gọi là "Binh thư yếu lược".

Now, I select the strategies of many military strategists, and make into one book, called "Principles of Military Strategies".

102. 汝等或能專習是書受余教誨是夙世之臣主也

Nhữ đẳng hoặc nǎng chuyên tập thị thư, thụ dư giáo hối, thị túc thế chi thần chủ dã;

Nếu các ngươi biết chuyên tập sách này, theo lời ta dạy bảo, thì trọn đời là thần tử,

If you will conscientiously study this book, listen to my teachings, then you will be my true comrade-in-arms.

103. 或暴棄是書違余教誨是夙世之仇讐也

Hoặc bạo khí thị thư, vi dư giáo hối, thị túc thế chi cùu thù dã.

nhược bằng khinh bỏ sách này, trái lời ta dạy bảo thì trọn đời là nghịch thù.

But if you look down on this book, and ignore what I teach, then you are my enemies.

104. 何則

Hà tǎc?

Vì sao vậy?

Why is that?

105. 蒙韃乃不共戴天之讐

Mông Thát nãi bất cộng đái thiên chi thù,

Giặc Mông Thát với ta là kẻ thù không đội trời chung,

The Mongolian invaders and us are the enemies that cannot live under the same sky.

106. 汝等記恬然不以雪恥為念不以除凶為心

Nhữ đẳng ký diềm nhiên, bất dĩ tuyết sỉ vi niệm, bất dĩ trừ hung vi tâm,

mà các ngươi cứ diềm nhiên không muốn rửa nhục, không lo trừ hung,

If you do not want to wash off the shame, eradicate evil,

107. 而又不教士卒是倒戈迎降空拳受敵

Nhi hựu bất giáo sĩ tốt, thị đảo qua nghênh hàng, không quyền thụ địch;

lại không dạy quân sĩ, chẳng khác nào quay mũi giáo mà xin đầu hàng, giơ tay không mà chịu thua giặc.

and do not teach the soldiers, then it's no different than reversing the spear and beg for surrender, or raise empty hands to yield to the enemies.

108. 使平虜之後萬世遺羞

Sử bình lỗ chi hậu, vạn thế di tu,
Nếu vậy, rồi đây, sau khi dẹp yên nghịch tặc, để thẹn muôn đời,
If then, after that, when the enemies have been wiped away,
your names will be dishonored for many generations.

109. 上有何面目立於天地覆載之間耶

Thượng hữu hà diện mục lập ư thiên địa phú tái chí gian da?
há còn mặt mũi nào đứng trong cõi trời che đất chở này nữa?
How can you then have any face to stand in this world?

110. 故欲汝等明知余心因筆以檄云

Cố dục nhữ đẳng minh tri dư tâm, Nhân bút dī hịch vân.
Cho nên ta viết bài hịch này để các ngươi hiểu rõ bụng ta.
Thus, I write this exhortation to let you all clearly understand my deepest thoughts.

Bản dịch của Nguyễn Văn Bình



Xưa Kỷ Tín liều thân chịu chết,
Cứu Hán Vương thoát khỏi Hoàng Dương
Do Vu cháu Sở Chiêu Vương,
Giơ lưng đỡ giáo tìm đường cứu vua.
Kìa Dự Nhượng thuở xưa người Tấn,
Từng nuốt than lận đận phục thù.
Kia Thân Khoái một Tể Phu,
Chặt tay theo nạn với vua Tề.
Quan nhỏ nhưa Uất Trì Kính Đức,
Giúp Thái Tông khỏi bước trùng vi.
Cảo Khanh quan ở biên thuỳ,
Già mồm chửi giặc không hề tiếc thân.
Bậc nghĩa sĩ trung thần từ trước,
Từng diệt thân cứu nước có nhiều.
Những người kia nếu chẳng liều,
Chết suông như đám nữ lưu xó nhà.
Còn danh tiếng đâu mà chép lại,
Cùng kiền khôn truyền mãi không ngần.
Các ngươi dòng dõi vũ thần,
Xưa này nào có hiểu văn nghĩa gì.
Nghe câu chuyện bán nghi bán tin,

Sự muôn năm nhắc đến chi vay?
Nay ta hãy nói cho hay,
Thử xem Tống, Thát truyện này ra sao?
Vương Công Kiên người nào thế vậy?
Tướng Nguyễn Văn Lập ấy người nào?
Điếc ngư thằng bé téo teo,
Chống quân Mông Cổ ồn ào trăm muôn.
Khiến quân Tống thắng luôn mấy trận,
Đến bây giờ dân vẫn hàm ân.

Ngột Lang là tướng Đốc Quân,
Với Tỳ tướng Xích là nhân phẩm nào?
Ngoài muôn dặm quản bao nước độc,
Trong mấy ngày phá rốc quân Nam.
Lòng vua Thát Đát đã cam,
Đến nay lừng lẫy tiếng thơm nhường nào?
Ta với ngươi sinh vào đời loạn,
Vừa gặp bao cơn vận hạn gian nan.
Sứ Nguyên lai vãng bao lần,
Mọi nơi đường sá muôn vàn nôn nao.
Triều đình bị cú diều soi mói,
Tể tướng thì lang sói rẻ khinh.
Mượn oai Hốt Liệt tranh giành,
Lấy bao của báu chưa đành lòng tham.
Cậy thế chúa Vân Nam nạt nã,
Đòi bạc vàng hết cả kho ta.
Thịt nuôi hùm đói mãi a?
Sao cho thoát khỏi lo xa sau này.
Ta đây những hàng ngày quên bữa,
Lúc đêm thâu ngồi dựa gối kiêu.
Giọt chàu tăm tã tuôn trào,
Như nung gan sắt, như bào lòng son.
Chí những muốn moi gan lấy tiết,
Lòng những toan xé thịt vầm da.
Dù thân dẫu với cỏ hoa,

Dù da ngựa bọc thân đà cưng vui.
Các người vốn là người môn thuộc
Được trông nom mọi việc binh cơ,
 Áo không, ta cõi áo cho,
 Cơm không, ta sẻ cơm no cho lòng.
 Quan nhỏ thì ta phong chức cả,
 Lộc ít thì ta trả lương thêm.
 Đi sông, ta cấp cho thuyền,
Đi đường, ta cũng lệnh truyền ngựa đi.
 Cho cầm quân an nguy cùng lối,
 Cho nǎm yên, vui nói cùng hàng.
 So Vương Kiên với Ngột Lang,
Đãi chư Tỳ tướng mọi người kém chi.
 Nếu vua nhục ngươi thì chẳng đoái,
 Mà nước nguy, ngươi lại làm ngơ,
 Đừng hầu tướng giặc không dơ,
 Nghe ca thất sứ vẫn trơ táo ngồi
 Khi gà chơi, khi thời cờ bạc,
 Cuộc vui chơi, gỡ gạc đủ trò.
 Ruộng vườn muôn sự ấm no,
 Vợ con vui thú riêng cho một mình.
Ham lập nghiệp, quên tình nhà, nước,
 Mãi đi săn, nhác việc ngăn, ngừa.
 Rượu chè hôm sớm say xưa,
Hát hay, đàn ngọt sớm trưa thoả lòng
 Đúng có lúc quân Mông, Thát tối,
 Cựa gà không chọc nỗi áo da,
 Những nghề cờ bạc tinh ma,
Phải đâu kế hoạch của nhà cầm quân?
 Ruộng nương nào đủ phần chuộc mạng,
 Vợ con nào đủ cảng quân nhu?
 Của đâu chuốc được đầu thù?
 Chó săn đâu đủ sức khua giặc trời?
 Rượu ngon khó làm mồi bã giặc,
 Hát hay không làm điếc tai thù.

Bây giờ chẳng sót lầm ru?
Vua tôi bị trói gô một đòn!
Tước ấp ta bị tan nát cả,
Bổng lộc người cũng chẳng còn gì
Gia đình ta bị đuổi đi,
Vợ ngươi cũng phải đến khi nhục nhằn
Tông xã ta, địch quân xéo đi,
Phần mỏ ngươi cũng bị quật lên.
Đời ta khổ nhục liên miên,
Cái tên nhơ nhuốc lưu truyền mãi sau!
Nhà các ngươi cũng đều mang tiếng,
Không khỏi làm những tướng bị thua.
Các ngươi đang lúc bây giờ,
Muốn mong vui thích như xưa được nào?
Lời ta nhũ thấp ca ngươi nhớ,
Phải coi nằm trên lửa là nguy.
Kiêng canh đưa cũng thổi xuỷ,
Luyện quân sĩ tốt tập nghề đao cung.
Khiến ai nấy nức lòng mạnh mẽ,
Sức Bàn Mông, Hậu Nghệ cũng ham.
Bêu đầu Hốt Liệt cho cam,
Phơi luôn thịt chúa Vân Nam bên đường.
Tước ấp ta chăn thường ấm chỗ,
Bổng lộc ngươi hưởng có trọn đời
Gia đình ta được yên vui,
Vợ con ngươi cũng lo đời trăm năm.
Tông miếu ta nghìn năm hương lửa,
Tổ tiên ngươi muôn thuở cương thường,
Ta đây phi chí bồng tang,
Các ngươi dường cũng vẻ vang vô cùng.
Huy hiệu ta tôn sùng mãi mãi
Tính danh ngươi ghi với sử xanh.
Bấy giờ vui thú linh đình,
Các ngươi đều muốn buồn tênh được nào?

Này binh pháp soạn theo đời trước,
Là "Binh Thư Yếu Lược" ban ra,
Các ngươi theo đúng sách ta,
Ấy là thần, chủ một nhà từ xưa.
Nếu bỏ sách thờ ơ lời dạy,
Ấy kẻ thù đã mẩy đời nay,
Tại sao mà lại thế vầy?
Là thù không đội trời này được chung.
Nếu các ngươi lòng không biết hổ,
Không coi đều "sát Lỗ" là cần,
Lại không vâng dạy luyện quân,
Ấy là quay giáo, bó thân quy hàng.
Giặc yên rồi còn mang tiếng mãi,
Mặt mũi nào đứng với ca cao đây?
Muốn ngươi hiểu rõ lòng đây,
Vậy nên thảo bức hịch này cho nghe.

Bản dịch của Trần Trọng Kim

Ta thường nghe chuyện: Kỷ Tín liều thân chịu chết thay cho vua Cao Đế; Do Vu lấy mình đỗ ngọt giáo cho vua Chiêu Vương; Dư Nhượng nuốt than để báo thù cho chủ; Thân Khoái chặt tay để cứu nạn cho nước; Kính Đức là một chức quan còn nhỏ, mà liều thân cứu vua Thái Tông được thoát vòng vây; Kiểu Khanh là một bồ tursive ở xa, mà kể tội mắng thẳng Lộc Sơn là quân nghịch tặc. Các bậc trung thần nghĩa sĩ ngày xưa, bỏ mình vì nước, đời nào không có? Già sử mấy người ấy cũng cứ bo bo theo lối thường tình, chết già ở xo nhà thì sao cho lưu danh sử sách đến nghìn muôn đời như thế được?

Nay các ngươi vốn dòng vũ tướng, không hiểu văn nghĩa, nghe những chuyện cổ tích ấy, nửa tin nửa ngờ, ta không nói làm gì nữa; ta hãy đem chuyện đời Tống, Nguyên mới rồi mà nói: Vương công Kiên là người thế nào? Tỳ tướng của Vương công Kiên là Nguyễn Văn Lập lại là người thế nào, mà giữ một thành Điếu Ngư nhỏ mọn, chống với quân Mông Kha kề hàng trăm vạn, khiến cho dân sự nhà Tống, đến nay còn đội ơn sâu. Đường ngọt Ngại là người như thế nào? Tỳ tướng của Đường ngọt Ngại là Xích tu Tư lại là người thế nào, mà xông vào chỗ lam chướng xa xôi, đánh được quân Nam Chiếu trong vài ba tuần, khiến cho quân trưởng đời Nguyên đến nay còn lưu tiếng tốt.

Huống chi ta cùng các ngươi sinh ở đời nhiều nhương, gặp phải buổi gian nan này, trông thấy những nguy sứ đi lại rầm rập ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà xỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tổ phụ, lại cậy thế Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa, ý thế Vân Nam vương để vét bạc vàng; cửa kho có hạn, lòng tham không cùng, khác nào như đem thịt mà nuôi hổ đói, giữ sao cho khỏi tai vạ về sau!

Ta đây, ngày thì quên ăn, đêm thì quên ngủ, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức rằng

chưa được sả thịt lột da của quân giặc, dẫu thân này phơi ngoài nội cỏ, xác này gói trong da ngựa, thì cũng đành lòng. Các ngươi ở cùng ta coi giữ binh quyền, cũng đã lâu ngày, không có áo thì ta cho áo, không có ăn thì ta cho ăn, quan còn nhỏ thì ta thăng thưởng, lương có ít thì ta tăng cấp, đi thuỷ thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa, lúc hoạn nạn thì cùng nhau sống chết, lúc nhàn hạ thì cùng nhau vui cười, những cách cư xử so với Vương Công Kiên, Đường Ngột Ngại ngày xưa cũng chẳng kém gì.

Nay các ngươi trông thấy chủ nhục mà không biết lo, trông thấy quốc sĩ mà không biết thận, thân làm tướng phải hầu giặc, mà không biết tức, tai nghe nhạc để hiến nguy sứ, mà không biết căm; hoặc lấy việc chơi gà làm vui đùa, hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển, hoặc vui thú về vườn ruộng, hoặc quyến luyến về vợ con, hoặc nghĩ về lợi riêng mà quên việc nước, hoặc ham về săn bắn mà quên việc binh, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng hát.

Nếu có giặc đến, thì cưa gà trống sao cho đâm thủng được áo giáp; mèo cờ bạc sao cho dùng nổi được quân mưu; dẫu rằng ruộng lăm vườn nhiều, thân ấy nghìn vàng khôn chuộc; vả lại vợ bìu con díu, nước này trăm sự nghĩ sao; tiền của đâu mà mua cho được đầu giặc; chó săn ấy thì địch sao nổi quân thù; chén rượu ngon không làm được cho giặc say chết; tiếng hát hay không làm được cho giặc điếc tai; khi bấy giờ chẳng những là thái ấp của ta không còn, mà bổng lộc của các ngươi cũng hết; chẳng những là gia quyến ta bị đuổi, mà vợ con của các ngươi cũng nguy; chẳng những là ta chịu nhục bây giờ, mà trăm năm về sau, tiếng xấu hãi còn mãi mãi; mà gia thanh của các ngươi cũng chẳng khỏi mang tiếng nhục, đến lúc bấy giờ các ngươi dẫu muốn vui vẻ, phỏng có được hay không?

Nay ta bảo thật các ngươi: nên cẩn thận như nơi củi lửa, nên giữ gìn như kẻ húp canh, dạy bảo quân sĩ, luyện tập cung tên, khiến cho người nào cũng có sức khoẻ như Bàng Mông và Hậu Nghệ, thì mới có thể dẹp tan được quân giặc, mà lập nên được công danh. Chẳng những là thái ấp ta được vững bền, mà các ngươi cũng đều được hưởng bổng lộc; chẳng những là gia quyến của ta được yên ổn, mà các ngươi cũng đều được vui với vợ con, chẳng những là tiên nhân ta được vê vang, mà các ngươi cũng được phụng thờ tổ phụ, trăm năm vinh hiển; chẳng những là một mình ta được sung sướng, mà các ngươi cũng được lưu truyền sử sách, nghìn đời thơm tho; đến bấy giờ các ngươi dẫu không vui vẻ, cũng tự khắc được vui vẻ.

Nay ta soạn hết các binh pháp của các nhà danh gia hợp lại làm một quyển gọi là "Binh thư yếu lược". Nếu các ngươi biết chuyên tập sách này, theo lời dạy bảo, thì mới phải đạo thần tử; nhược bẳng khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo, thì tức là kẻ nghịch thù.

Bởi cớ sao? Bởi giặc Nguyên cùng ta, là kẻ thù không đội trời chung, thế mà các ngươi cứ điềm nhiên không nghĩ đến việc báo thù, lại không biết dạy quân sĩ, khác nào như quay ngọn giáo mà đi theo kẻ thù, giơ tay không mà chịu thu quân giặc, khiến cho sau trận Bình Lỗ mà ta phải chịu tiếng xấu muôn đời, thì còn mặt mũi nài đứng trong trời đất nữa. Vậy nên ta phải làm ra bài hịch này để cho các ngươi biết bụng ta.

